Kinh Sáu Thanh Tịnh (Chabbisodhana Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

112. KINH SÁU THANH TỊNH (Chabbisodhana Suttaỷ

98. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi, Jetavana, tại tinh xá ông Anãthapinậika. Tại đây, The Tôn gọi các Tỷ-kheo: -Này các Tỷ-kheo! -Thưa vâng, bạch Thế Tôn. r _ . [_ . f r • r-n 9 ỉ 1 A A 4- r rni /V rT^ rr^i rr\ r * i Các vị Ty-kheo ay vang dap The Ton. The Ton nói như sau: Ở dây, này các Tỷ-kheo? có Tỷ-kheo nói lên chánh trí (annam) như sau: “Ta tuệ tri như vầy: 'Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm? không còn trở lui trạng thái này nữa.”' Này các Tỷ-kheo? lời nói của vị Tỷ-kheo ấy, không nên tán thán cũng không nên bác bỏ.*23Không tán thán, không bác bỏ, cần hỏi câu hỏi: "Này Hiền giả, có bốn hình thức tuyên bố này (yohãră) được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chơn chánh nói lên. Thế nào là bốn? Cái gì được thấy, được nói lên như là được thấy; cái gì được nghe, được nói lên như là được nghe; cái gì được cảm giác? được nói lên như là được cảm giác; cái gi được nhận thức,3 được nói lên như là được nhận thức. Bốn hình thức tuyên bo này, này Hiền giả, được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả? bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chơn chánh nói lên. Nhưng biết cái gi, thấy cái gì, đối với bốn hình thức tuyên bố này, Tôn giả có thể nói là tâm của Tôn giả được giải thoát khỏi các lậu hoặc, không có chấp thủ?,, Này các Tỷ-kheo, với Tỷ-kheo các lậu hoặc đã đoạn tận, tu hành thành mãn5 những việc phải làm đã làm? đã đặt gánh nặng xuống, đã thành đạt mục đích, đã đoạn trừ hữu kiết sử, và đã được giải thoát nhờ chánh trí, câu trả lời tùy pháp (anudhamma) của vị ấy phải như sau: "Này chư Hiền, tôi không cảm thấy luyến ái, không chống đối5 độc lập,4 không trói buộc? giải thoát, không hệ lụy, an trú với tâm không có hạn chế, đối với những vật được thấy... được nghe... được cảm giác... được nhận thức. Chư Hiên, vì răng tôi biêt như vậy9 thây như vậy,

iXemDI.47, 111,127, 150, 159, 161, 178, 204,211,214, 224, 235; MI. 175,220, 256, 271,339,353, 400, 513; II. 29, 157,214; Ilí. 1; * IV. 103, 110, 177; J. I. 113; IL 1M9 153, 205; III. 93,161; V. 201, 347. Kinh tương đương trong bộ Trung A-hàm kinh là Thuyệt trí kỉnh (T.01. 0026.187. 0732a21). 2 Hoặc "không tán thành, không phản d6i” như M. III. 207; D. II. 124. 3 về dittha, suta, muta, vỉnnãta. Xem D. III. 232; BD. II. 166, n. 3; Vbh. 376. 4 Xem Mill. 25.

đối với bốn hình thức tuyên bố này, tôi có thể nói tâm tôi được giải thoát khỏi các lậu hoặc, không có chấp thủ." Này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo ây cân phải được tán thán, phải được tùy hỷ với lời nói: "Lành thay!" Sau khi tán thán, tùy hỷ với lời nói: "Lành thay!", một câu hỏi nữa cần phải được hỏi: 99. uNày Hiền giả, năm thủ uẩn này được Thế Tôn; bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chơn chánh nói lên. Thế nào là năm? Tức là sắc thủ uân5 tưởng thủ uân, thọ thủ uân, hành thủ uân, thức thủ uân. Năm thủ uân này, này Hiền gi,được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chơn chánh nói lên. Nhưng biết cái gì, thấy cái gi, đối với năm thủ

uẩn này5 Tôn giả có thể nói tâm của Tôn giả được giải thoát khỏi các lậu hoặc, không có chấp thiỉ?" Này các Tỷ-kheo, với Tỷ-kheo các lậu hoặc đã đoạn tận, tu hành thành mãn, những việc phải làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, đã thành đạt mục đích, đã đoạn trừ hữu kiết sử, và đã được giải thoát nhờ chánh trí, câu trả lời tùy pháp của vị ấy phải như sau: "Này chư Hiền, sau khi biết sắc này là vô lực? biến hoại,5 không an ổn; đối với những sắc là những chấp thủ phương tiện,6 là những tâm cố chấp, thiên chấp, tùy miên; đối với những sắc ấy, với sự đoạn tận? đoạn ly, đoạn diệt, đoạn trừ, đoạn xả, tôi tuệ tri tâm tôi được giải thoát. Này chư Hiền, sau khi biết thọ này... Này chư Hiền, sau khi biết tưởng này... Này chư Hiền, sau khi biết hành này... Này chư Hiền, sau khi biết thức này là vô lực, biến hoại, không an ổn? đối với thức là những chấp thủ phương tiện, là những tâm cố chấp, thiên chấp, tùy miên; đối với những thức ấy, với sự đoạn tận, đoạn ly, đoạn diệt, đoạn trừ, đoạn xả5 tôi tuệ tri tâm tôi được giải thoát. Chư Hiền, vì rằng tôi biết như vậy? thấy như vậy, đối với năm thủ uẩn này, tôi có thể nói tâm tôi được giải thoát khỏi các lậu hoặc, không có chấp thỈL" Này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo ây cân phải được tán thán, phải được tùy hỷ với lời nói: "Lành thay!" Sau khi tán thán, tùy hỷ với lời nói: "Lành thay!", một câu hỏi nữa cần phải được hỏi thêm: 100. "Này Hiền giả, sáu giới này được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Gi,bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chơn chánh nói lên. Thế nào là sáu? Địa giới, thủy gióI, hỏa giới? phong giới, không giới, thức giới. Sáu giới này, này Hiền giả, được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác nói lên. Nhimg biết cái gì, thấy cái gì đối với sáu giới này, Tôn giả có thể nói tâm của Tôn giả được giải thoát khỏi các lậu hoặc, không có chấp thiỉ?" Này các Tỷ-kheo, với Tỷ-kheo các lậu hoặc đã đoạn tận, tu hành thành mãn? những việc phải làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, đã thành đạt mục dích, đã đoạn trừ hữu kiết sử? và đã được giải thoát nhờ chánh trí, câu trả lời

5 Vìrãga được MA. IV 92 giải thích là vigacchanasabhava nghĩa là 4ttánh bị biến hoại, biến diet." 6 Upãyũpãdãnã, đồng nghĩa với tà kiến và tham ái. Xem MA. IV 92.

tùy pháp của vị ấy phải như sau: "Chu Hiền, tôi đã đi đến địa giới như là không phải tự ngã, và [đi đến] tự ngã như là không tùy thuộc địa giới; đối với những pháp là những chấp thủ phương tiện tùy thuộc địa giới5 là những tâm cố chấp, thiên chấp, tùy miên; đối với những pháp ấy, với sự đoạn tận, đoạn ly, đoạn diệt, đoạn trừ5 đoạn xả, tôi tuệ tri tâm toi được giải thoát. Này chư Hiền, sau khi tôi đã đi đến thủy giới... Nàỵ chư Hiền, sau khi tôi đã đi đến hỏa giới... Này chư Hiền, sau khi tôi đã đi đến phong giới... Này chư Hiền, sau khi tôi đã đi đến không giới... Này chư Hiền, sau khi tôi đã đi đến thức giới như là không phải tự ngã, và [đi đến] tự ngã như là không tùy thuộc thức giới; đối với những pháp là những chấp thủ phương tiện tùy thuộc thức giới, là những tâm cố chấp, thiên chấp, tùy miên; đối với những pháp ấy, với sự đoạn tận, đoạn ly, đoạn diệt, đoạn trừ, đoạn xả, tôi tuệ tri tâm tôi được giải thoát. Chư Hiền, vì rằng tôi biết như vậy, thấy như vậy, đối với sáu giới này, tôi có thể nói tâm tôi được giải thoát khỏi các lậu hoặc, không có chấp thủ." Này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo ây cân phải được tán thán, cân phải được tùy hỷ với lời nói: "Lành thay!" Sau khi tán thán, tùy hỷ với lời nói: "Lành

thay!", một câu hỏi nữa cần phải được hỏi: 101. ÍCNày Hiền giả, sáu nội ngoại xứ này được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chơn chánh nói lên. Thế nào là sáu? Mắt và sắc, tai và tiếng, mũi và hương, lưỡi và vị, thân và xúc? ý và pháp. Sáu nội ngoại xứ này, này Hiền giả, được Thế Tôn, bậc Iri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác nói lên. Nhưng biết cái gì? thấy cái gì đối với sáu nội ngoại xứ này, Tôn giả có thể nói tâm của Tôn giả được giải thoát khỏi các lậu hoặc, không có chấp thủ?" Này các Tỷ-kheo? với Tỷ-kheo các lậu hoặc đã đoạn tận? tu hành thành mãn, những việc phải làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, đã thành đạt mục đích, đã đoạn trừ hữu kiết sử5 và đã được giải thoát nhờ chánh trí, câu trả lời tùy pháp của vị ấy phải như sau: "Chu Hiền, đối với mắt, đối với sắc, đối với nhãn thức, đối với những pháp được nhận thức bởi nhãn thức, phàm có dục gì9 tham gi, hỷ gì, ái gi, phàm có những pháp chấp thủ phương tiện, những tâm cố chấp, thiên chấp, tùy miên; đối với những pháp ấy, với sự đoạn tận, đoạn ly, đoạn diệt, đoạn trừ, đoạn xả? tôi tuệ tri tâm tôi được giải thoát. Chư Hiền, vì rằng tôi biết như vậy, thấy như vậy đối với sáu nội ngoại xứ này, tôi có thể nói tâm tôi được giải thoát khỏi các lậu hoặc, không có chấp thủ. Chư Hiền, đối với tai, đối với tiếng, đối với nhĩ thức... Chư Hiền, đối với mũi, đối với hương, đối với tỷ thức... Chư Hiền, đối với lưỡi, đối với vị5 đối với thiệt thức... Chư Hiền, đối yới thân, đối với xúc, đối với thân thức... Chư Hiền, đối với ý, đối với pháp, đối với ý thức, đối với các pháp được nhận thức bởi ý thức, phàm có dục gì, tham gì, hỷ gì, ái gi, phàm có những chấp thủ phương tiện, những tâm cố chấp, thiên chấp, tùy miên; đối với những pháp ấy, với sự đoạn tận, đoạn ly, đoạn diệt, đoạn trừ, đoạn xả, tôi tuệ tri tâm tôi được giải thoát. Chư Hiên, vì răng tôi biêt như vậy5 thây

như vậy, đối với sáu nội ngoại xứ này, tôi có thể nói tâm tôi được giải thoát khỏi các lậu hoặc, không có chấp thỉu" Này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo ây cân phải được tán thán, cân phải được tùy hỷ với lời nói: "Lành thay!" Sau khi tán thán, tùy hỷ với lời nói: "Lành thay!", một câu hỏi nữa cần phải được hỏi thêm: 102. "Nhưng này Hiền giả, do biết gì, thấy gì, do đối với các thân có nhận thức này và đối với tất cả tướng ở ngoài, Tôn giả có thể nói về mạn tùy miên: 'Ta là người làm? sở thuộc của ta là người làm\ mạn tùy miên của Tôn giả được đoạn trừ một cách hoàn toàn?" Chư Tỷ-kheo? đối với Tỷ-kheo các lậu hoặc đã đoạn tận, tu hành thành mãn? những việc phải làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, đã thành đạt mục đích, đã đoạn trừ hữu kiết sử? và đã được giải thoát nhờ chánh trí, câu trả lời tùy pháp của vị ấy phải như sau: "Chu Hiền, thuở xưa, khi tôi chưa xuất gia, tôi còn ngu muội. Tôi được Như Lai, đệ tử Như Lai thuyết pháp. Sau khi nghe pháp, tôi có lòng tịnh tín đối với Như Lai. Thành tựu được tịnh tín ấy, tôi suy nghĩ: 6Đời sống gia đình đầy những triền phược, con đường đầy những bụi đời. Đời sống xuất gia phóng khoáng như hư không. Thật rất khó cho một người sống ở gia đình có thể sống theo Phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ? hoàn toàn thanh tịnh, trắng bạch như vỏ ốc. Vậy ta nên cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, xuất gia, từ bỏ gia dinh, sống không gia dinh.3 Chư Hiền, một thời gian sau, tôi từ bỏ tài sản nhỏ hay từ bỏ tài sản lớn, từ bỏ bà con quyến thuộc nhỏ hay từ bỏ bà con quyến thuộc lớn, cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa? và xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Khi đã xuất gia như vậy, tôi thành tựu

học giới và nếp sông các vị Tỷ-kheo, tôi từ bỏ sát sanh, tránh xa sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót tất cả chúng sanh và các loại hữu tình. Tôi từ bỏ lấy của không cho, tránh xa lấy của không cho, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh không có trộm cướp. Tôi từ bỏ phi Phạm hạnh, sống theo Phạm hạnh, sống tránh xa [phi Phạm hạnh], từ bỏ dâm dục tục pháp. Tôi từ bỏ nói láo, tránh xa nói láo, nói những lời chơn thật, y chỉ trên sự thật, chắc chắn? đáng tin cậy, không phản lại đời. Tôi từ bỏ nói hai lưỡi, tránh xa nói hai lưỡi; nghe điều gì ở chỗ này, không đến nói chỗ kia để sanh chia rẽ ở những người này; nghe điều gì ở chỗ kia, không đi nói với những người này, đê sinh chia rẽ ở những người kia. Tôi sống hòa hợp những kẻ ly gián, khuyến khích những kẻ hòa hợp, hoan hỷ trong hòa hợp, thoải mái trong hòa hợp, hân hoan trong hòa hợp, nói những lời đưa đên hòa hợp. Tôi từ bỏ nói lời độc ác, tránh xa nói lời độc ác, tôi nói những lời nhẹ nhàng, thuận tai, dễ thương, thông cảm đến tâm, tao nhã? đẹp lòng nhiều người, tôi nói những lời như vậy. Tôi từ bỏ nói lời phù phiếm, tránh xa nói phù phiêm, nói đúng thời, nói những lời chân thật, nói những lời có ý nghĩa, nói những lời về Chánh pháp, nói những lời về Luật, nói những lời đáng được gìn giữ, những lời hợp thời thuận lý? có mạch lạc hệ thống, có ích lợi. Tôi

từ bỏ làm hại đến các hột giống và các loại cây cỏ, dùng một ngày một bữa, không ăn ban đêm? từ bỏ ăn phi thời. Tôi từ bỏ đi xem múa, hát, nhạc, các cuộc trình diễn. Tôi từ bỏ trang sức bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa, các thời trang, các thời sức. Tôi từ bỏ díing giường cao và giường lớn. Tôi từ bỏ nhận các hạt sống. Tôi từ bỏ nhận thịt sông. Tôi từ bỏ nhận đàn bà, con gái. Tôi từ bỏ nhận nô tỳ gái và trai. Tôi từ bỏ nhận cừu và dê. Tôi từ bỏ nhận gia cầm và heo. Tôi từ bỏ nhận voi, bí), ngựa và ngựa cái. Tôi từ bỏ nhận ruộng nương và đất đai. Tôi từ bỏ nhận người môi giới hoặc tự mình làm môi giới. Tôi từ bỏ buôn bán. Tôi từ bỏ các sự gian lận bằng cân, tiền bạc và đo lường. Tôi từ bỏ các tà hạnh như hối lộ? gian trá5 lừa đảo. Tôi từ bỏ làm thương tổn, sát hại, câu thúc, bức đoạt, trộm cắp, cướp phá. Tôi bằng lòng [tri túc] với tấm y để che thân, với đồ ăn khất thực đê nuôi bụng, đi tại chỗ nào cũng mang theo [y bát] Ví như con chim bay đến chỗ nào cũng maiig theo hai cánh; cũng vậy, tôi băng lòng với tâm y đê che thân, với đồ ăn khất thực để nuôi bụng, đi tại chỗ nào cũng mang theo [y bát]. Tôi thành tựu Thánh giới uẩn này, cảm giác lạc thọ thuộc nội tâm không lỗi lam. 103. Khi mắt thấy sắc, tôi không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì, vì con mắt không được chế ngự khiến tham ái, ưu bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên? tôi tự chế ngự nguyên nhân ấy? hộ trì con mắt, thực hành sự hộ trì con mắt. Khi tai nghe tiếng... mũi ngửi hương... lưỡi nếm vị... thân cảm xúc... ý nhận thức các pháp, tôi không nắm giữ tướng chung, không năm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì, vì ý căn khônẹ được chế ngự khiến tham ái9 ưu bi, các ác? bất thiện pháp khởi lên5 tôi tự chê ngự nguyên nhân ấy, hộ trì ý căn, thực hành sự hộ trì ý căn. Tôi thành tựu Thánh hộ trì các căn này, cảm giác lạc thọ thuộc nội tâm không vẩn đục. IGii đi tới, khi đi lui, tôi đều tỉnh giác. Khi nhìn thẳng, khi nhìn quanh, tôi đều tỉnh giác. Khi co tay, khi duỗi tay, tôi đều tỉnh giác. Khi mang y kép, y bát, tôi đều tỉnh giác. Khi ăn5 uống, nhai, nuốt,

tôi đều tỉnh giác. Khi đi đại tiện, tiêu tiện, tôi đêu tỉnh giác. Khi đi, đứng, ngôi, năm, thức, nói, yên lặng, tôi đều tỉnh giác. Và tôi đều thành tựu Thánh giới uẩn này, thành tựu Thánh hộ trì các căn này, và thành tựu Thánh chánh niệm tỉnh giác này, chọn một chỗ thanh vắng, tịch mịch như rừng, gốc cây, khe núi, hang đả, bãi tha ma, lùm cây, ngoài trời, đống rơm. Sau khi đi khất thực về và ăn xong, tôi ngồi kiết-già, lưng thẳng tại chỗ nói trên và an trú chánh niệm trước mặt. Tôi từ bỏ tham ái ở đời, sống với tâm thoát ly tham ái5 gột rửa tâm hết tham ái. Từ bỏ sân hận, tôi sống với tâm không sân hận, lòng từ mẫn thương xót tất cả chúng hữu tình, gột rửa tâm hết sân hận. Từ bỏ hôn trầm thụy miên5 tôi sống thoát ly hôn trầm thụy miên, với tâm tưởng hướng về ánh sáng, chánh niệm tỉnh giác, gột rửa tâm hết hôn tràm thụy miên. Trừ bỏ trạo cử hối quá, tôi sống không trạo cử hối quá5 nội tâm trầm lặng? gột rửa tâm hết trạo cử hối quá. Từ bỏ nghi ngờ5 tôi sống thoát khỏi nghi ngờ, không phân vân lưỡng lự, gột rửa tâm hết nghi ngờ đối với thiện pháp.

104. Tôi từ bỏ năm triền cái, các pháp làm cho tâm ô uế, làm cho trí tuệ muội lược này? ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Tôi diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Tôi ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. Tôi xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Với tâm định tinh, thuần tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não5 nhu nhuyến, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy? tôi dẫn tâm, hướng tâm đến Lậu tận trí. Toi biết như thật: “Dây là khổ,,; biết như thật: "Bây là nguyên nhân của khổ95; biết như thật: 6íĐây là khổ diet"; biết như thật: ccĐây là con đường đưa đến khổ diet”; biết như thật: "Đây là những lậu hoặc”; biết như thật: “Dây là nguyên nhân của lậu hoặc”; biết như thật: :Bây là các lậu hoặc được diệt trừ"; biết như thật: “Dây là con đường đưa đến các lậu hoặc được diệt trừ? Tôi nhờ biết như vậy, nhờ thấy như vậy, tâm của tôi thoát khỏi dục lậu5 thoát khỏi hữu lậu, thoát khỏi vô minh lậu. Đối với tự thân đã giải thoát như vậy, tôi khởi lên sự hiểu biết: "Ta đã giải thoat?5 Tôi biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc cần làm đã làm? không còn trở lui trạng thái này nữa.” Chư Hiền, do biết như vậy. thấy như vậy, đối với các thân có nhận thức này và đôi với tât cả tướng ở ngoài, tôi có thê nói vê mạn tùy miên: Ta là người làm, sở thuộc của ta là người làm”mạn tùy miên này được đoạn trừ một cách hoàn toàn. Này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo ấy càn phải được tán thán, cần phải được tùy hỷ với lời nói: "Lành thay!" Sau khi tán thán, tùy hỷ với lời nói: "Lành thay!", vị ấy cần phải được nói thêm như sau: "Thật lợi ích thay cho chúng tôi5 thật khéo lợi ích thay cho chúng tôi, khi chúng tôi được thấy một vị sống Phạm hạnh như Tôn gia.” Thế Tôn thuyết giảng như vậy5 các Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.